

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST

Ngày 26 - 11 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hạnh; Bà Vi Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1983 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản TT, xã YK, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đức Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1957; Vợ: Phan Thị S sinh năm 1989, con có 02 người con lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 13/6/2020 chấp hành xong; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 7 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 22 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử phạt 6 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1978 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản TT, xã YK, huyện CC, tỉnh NA.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phẫu Thị Ng - sinh năm 1981 – Vắng mặt..

Địa chỉ: Bản TT, xã YK, huyện CC, tỉnh NA.

2. Anh Nguyễn Mộng Kh - sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Xóm ĐC, xã ĐS, huyện AS, tỉnh NA

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 20/8/2020, Nguyễn Đức H đến nhà anh Nguyễn Văn L để giúp anh Lưu xây nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm tại nhà anh Lưu xong, Nguyễn Đức H nhìn thấy một chiếc xe đạp điện màu đen hiệu M133 có cắm sẵn chìa khóa, đang dựng trước sân nhà, Nguyễn Đức H nói vọng vào nhà với cháu Nguyễn Văn Khánh Duy, cháu Duy nghe thấy nhưng không trả lời. Nguyễn Đức H điều khiển xe đạp điện về cất trong nhà mình. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày H mang chiếc xe đạp điện đến cửa hàng Hoàng Kha có địa chỉ tại Xóm ĐC, xã ĐS, huyện AS, tỉnh NA để bán cho anh Nguyễn Mộng Kh là chủ cửa hàng với số tiền 3.600.000 đồng.

Ngày 26/8/2020, anh Nguyễn Văn L có đơn gửi ban công an xã Yên Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trình báo về sự việc ngày 20/8/2020 cho Nguyễn Đức H mượn xe đạp điện nhưng đến ngày 26/8/2020 vẫn chưa trả lại.

Ngày 08/9/2020, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Đức H đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để đầu thú.

Ngày 27/9/2020, anh Nguyễn Mộng Kh đã giao nộp cho ban công an xã Yên Khê, huyện Con Cuông 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu M133, màu đen, số khung RL9YTVNHDJBR02377.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 29/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Con Cuông kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu M133, màu đen, số khung RL9YTVNHDJBR02377, xe đã qua sử dụng. Tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.600.000 đồng.

Cáo trạng số: 63/CT - VKS - CC ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H từ 06 tháng đến 01 năm tù. Về dân sự: Áp dụng Điều 585; điều 589 của BLDS buộc bị cáo phải trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mộng Kh số tiền 3.600.000 đồng . Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết quả định giá, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, tại nhà anh Nguyễn Văn L ở bản Trung Thành, xã Lục Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đức H đã có hành vi mượn 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu M133, màu đen, số khung RL9YTVNHDJBR02377 trị giá 3.600.000 đồng của gia đình anh Nguyễn Văn L đi về nhà. Sau đó, Nguyễn Đức H đã đem chiếc xe đó đến cửa hàng Hoàng Kha có địa chỉ tại Xóm ĐC, xã ĐS, huyện AS, tỉnh NA bán cho anh Nguyễn Mộng Kh chủ cửa hàng với số tiền 3.600.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Tài sản của bị cáo chiếm đoạt chưa đến 4.000.000 đồng nhưng bị cáo có một tiền án năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông xét xử 12 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo H

phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, lợi dụng lòng tin của người bị hại để mượn tài sản sau đó bán tài sản không phải là của mình để lấy tiền tiêu xài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị pháp luật giáo dục, trừng trị nhưng không lấy đó làm bài học, tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Văn L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phẫu Thị Ng vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình điều tra anh Lưu và chị Nguyệt không yêu cầu gì nên miễn xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mộng Kh yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức H trả lại cho anh số tiền anh mua xe đạp điện của H là 3.600.000 đồng. Xét yêu cầu của anh Kha là hợp lý nên cần chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Mộng Kh, người đã mua chiếc xe đạp điện nhãn hiệu M133, màu đen, số khung RL9YTVNHDJBR02377 do Nguyễn Đức H đem bán. Nhưng quá trình điều tra đã chứng minh được khi mua chiếc xe đạp điện nói trên anh Kha không biết là tài sản do H phạm tội mà có. Vì vậy, cơ quan điều tra không xử lý anh Kha là đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu M133, màu đen, số khung RL9YTVNHDJBR02377. Ngày 23 tháng 9 năm 2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Con Cuông, ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Dân sự: Áp dụng Điều 585, Điều 589 của BLDS buộc bị cáo Nguyễn Đức H trả lại cho anh Nguyễn Mộng Kh số tiền 3.600.000 đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ. VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi